

Số: 30/KHTC

Tiên Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thu – Chi năm học 2025 – 2026.

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc “Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập”;

Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các quy định hiện hành về chế độ công khai.

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ giáo dục và đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ công văn số 4567/BGDĐT- GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 6126/SGDĐT-KHTC ngày 29/8/2025 về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ



trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng (Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND);

Hướng dẫn số 86/HDLS-GDDT-STC ngày 25/01/2024 hướng dẫn liên sở GD&ĐT, sở Tài chính về thực thu, cơ chế quản lý thu chi theo NQ số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố;

Căn cứ Công văn số 236/BHXH-QLT&PTNTG ngày 12/08/2025 của BHXH thành phố Hải Phòng hướng dẫn thu BHYT học sinh năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 5519/SGDDT-VP ngày 13/8/2025 của Sở GD &ĐT về việc triển khai phần mềm truyền thông giáo dục hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành Ngành GD&ĐT.

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD &ĐT ban hành Điều lệ ban đại diện cha mẹ học sinh.

Căn cứ Quyết định số 146/2025/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Dựa trên tình hình, đặc điểm kinh tế tại địa phương, Trường THCS Quang Phục xây dựng dự thảo kế hoạch thu - chi cho năm học 2025 - 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH TRƯỜNG

1. Cơ sở vật chất

- Cơ sở vật chất nhà trường được trang bị tương đối đầy đủ, phục vụ nhu cầu dạy - học của giáo viên và học sinh. Hiện nay, đang được đầu tư xây dựng để đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Có đủ phòng học đảm bảo 01 lớp học 01 phòng (thường cố định từ lớp 6 đến lớp 9). Các phòng học được trang bị đủ hệ thống quạt mát, bóng điện, bàn ghế, đảm bảo theo quy định. Các phòng học đã được trang bị tivi phục vụ cho việc dạy học của giáo viên và học sinh.

- Có đủ hệ thống sân chơi, bãi tập cho học sinh, khu vệ sinh học sinh.

- Tuy nhiên, hiện nhà trường còn thiếu nhiều các phòng học bộ môn, phòng chức năng, phòng hội trường chưa đảm bảo về diện tích. Khu hiệu bộ do xây dựng quá lâu nên đã xuống cấp cần được sửa chữa.

2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Đến thời điểm hiện tại, nhà trường có tổng số 41 CBGVNV. Trong đó, có 02 cán bộ quản lý, 03 nhân viên, 31 giáo viên diện biên chế, 03 giáo viên hợp đồng, 01 hợp đồng bảo vệ, 01 hợp đồng quét dọn vệ sinh. Tuy nhiên, theo định quy định chỉ tiêu biên chế giao thì nhà trường còn thiếu 05 giáo viên.

3. Chất lượng giáo dục năm học 2024 – 2025

- Năm học 2024 – 2025, nhà trường được HĐ thi đua khen thưởng huyện đánh giá xếp thứ 05/17 trường THCS trong toàn huyện, được đề nghị công nhận Tập thể Lao động xuất sắc và được UBND thành phố tặng bằng khen.

- Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục (đã báo cáo tại cuộc họp cuối năm học 2024 – 2025

- Chất lượng thi vào lớp 10 THPT năm học 2025 – 2026: điểm bình quân 03 môn thi (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) xếp thứ 05/17 trường THCS trên địa bàn huyện.

II. Kế hoạch thu trong năm học 2025 - 2026.

1. Các khoản thu:

STT	Nội dung thu	Định mức thu	Văn bản hướng dẫn	Thời gian, cách thức huy động thực hiện
I: Các khoản thu theo quy định				
1	Tiền học phí		<i>Thực hiện chính sách miễn học phí theo quy định tại Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội</i>	
2	Tiền bảo hiểm y tế	631.800 đ/hs/năm	<i>Công văn số 236/BHXH-QLT&PTNTG ngày 12/08/2025 của BHXH thành phố Hải Phòng</i>	Thu tháng 10 năm 2025. PHHS và HS nộp chuyển khoản qua phần mềm thu Misa
II: Kinh phí các câu lạc bộ (buổi 2: Dựa trên số lượng học sinh đăng ký tham gia)				
1	Câu lạc bộ STEM/STEAM	20.000đ/tiết	<i>CV số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT; Hướng dẫn số 86/HDLĐ-GDĐT-STC ngày 25/01/2024 hướng dẫn liên sở</i>	Theo nguyện vọng hs đăng ký; mức thu theo thỏa thuận; Thu theo tháng và theo thực tế buổi học.

MIN
TRƯỞ
TRUNG H
QUANG
9.7

			GD&ĐT, sở Tài chính	
III: Các khoản thu hộ, chi hộ				
1	Quỹ Kế hoạch nhỏ (Quỹ Đội)	40 000 đồng/hs/năm	Căn cứ theo KH số 34/KH-LN ngày 12/9/2023 của Huyện đoàn và PGD Tiên Lãng	Thu tháng 10 năm 2025
2	ENETVIET	120.000đ/năm	Công văn số 5519/SGDĐT -VP ngày 13/8/2025 của Sở GD &ĐT về việc triển khai phần mềm truyền thông giáo dục hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành Ngành GD&ĐT. NQ số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; Hướng dẫn số 86/HDL-SGDĐT-STC ngày 25/01/2024 hướng dẫn liên sở GD&ĐT, sở Tài chính	Theo nhu cầu đăng ký tự nguyện của học sinh; Mức thu theo thoả thuận Thu tháng 12/2025. PHHS và HS chuyển khoản qua phần mềm thu Misa
3	Phần mềm giáo dục số Onluyen.vn	60.000đ/tháng	Công văn số 5515/SGDĐT-GD TrH ngày 12/8/2025 của Sở GD &ĐT về việc giới thiệu giải pháp giáo dục số; NQ số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; Hướng dẫn số 86/HDL-SGDĐT-STC ngày 25/01/2024 hướng dẫn liên sở GD&ĐT, sở Tài chính	Theo nhu cầu đăng ký tự nguyện của học sinh; Mức thu theo thoả thuận Thu tháng 10 PHHS và HS chuyển khoản qua phần mềm thu Misa
4	Kinh phí hoạt động ban ĐDCMHS	Phụ thuộc vào kinh phí vận động từ phụ huynh các lớp và	Thông tư số 55/2011/TT-BGD&	Quỹ do Ban ĐDCMHS quản lý và hoạt động

		nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh trường.	ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD &ĐT.	theo quy chế xây dựng từ đầu năm học 2025 - 2026
IV: Các khoản thu dịch vụ:				
1	Thu trông coi xe	30.000/tháng/hs	Căn cứ theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố	Thu theo kỳ. Kỳ I thu tháng 12/2025, Kỳ II thu tháng 4/2026. PHHS và HS nộp chuyển khoản qua phần mềm thu Misa
2	Nước uống	10.000/tháng	Căn cứ theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố	Thu theo kỳ. Kỳ I thu tháng 12/2025, Kỳ II thu tháng 4/2026. PHHS và HS nộp chuyển khoản qua phần mềm thu Misa.

***Ghi chú:**

- Các nội dung thu chia nhỏ đảm bảo thu rải suốt trong năm học, không tập trung ở đầu năm tạo gánh nặng cho Phụ huynh học sinh.
- Trong năm học nếu phát sinh khoản thu do đột xuất phải được sự chỉ đạo của Ban giám hiệu và Ban thường trực Hội mới triển khai thu.
- Các khoản thu xe đạp, nước uống nhà trường thực hiện chế độ miễn, giảm đối với học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, con gia đình chính sách, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Việc miễn, giảm công khai trong cuộc họp đầu năm với giáo viên chủ nhiệm và Hội đồng sư phạm nhà trường.

II. DỰ KIẾN CHI

1. Khoản thu theo quy định:

Bảo hiểm y tế: Mức thu 631.800đ/hs/12 tháng.

Nộp về đơn vị Bảo hiểm xã hội 100% kinh phí thu để mua bảo hiểm cho học sinh.

2. Kinh phí các câu lạc bộ:

***Câu lạc bộ STEM/STEAM:**

CCCS
PHỤC
9

Căn cứ công văn số 4567/BGDĐT- GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026; Mức thu theo thoả thuận.

- Dự kiến học 1 tiết/tuần.

Định mức thu: 20.000đ/tiết. Thu theo số tiết, số buổi học thực tế.

- Nộp 100% kinh phí thu về trung tâm.

- Trung tâm trích chuyển 15% trả đơn vị để hỗ trợ CSVC và công tác quản lý tại trường.

3: Các khoản thu hộ, chi hộ

3.1. Nguồn quỹ Kế hoạch nhỏ (Quỹ đội):

- Chi các hoạt động của đội (*có kế hoạch chi tiết của Đội kèm theo*).

3.2. ENETVIET:

Mức thu theo thoả thuận: 120.000đ/học sinh/năm.

Chi trả đơn vị cung cấp 100% số kinh phí thu.

3.2. Phần mềm giáo dục số Onluyen.vn:

Mức thu theo thoả thuận: 60.000đ/học sinh/tháng*8 tháng

Chi trả đơn vị cung cấp 100% số kinh phí thu.

3.4. Kinh phí hoạt động ban ĐDCMHS:

Thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ GD&ĐT.

Quỹ do Ban ĐDCMHS quản lý và hoạt động theo quy chế của Ban ĐDCMHS xây dựng từ đầu năm học 2025 - 2026.

4. Khoản thu dịch vụ:

4.1 Chi tiền trông coi xe:

Căn cứ theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Mức thu:

Dự thu: 30.000/tháng dự kiến thu 9 tháng/năm học.

Dự chi:

+ Chi nộp thuế: 10% tổng thu:

- + Chi cho người trông coi: 40%
- + Chi cơ sở vật chất, phúc lợi: 50%;

4.2. Nước uống:

Căn cứ theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HDND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố.

Chi trả đơn vị cung cấp 100% số kinh phí thu.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch tài chính năm học, các bộ phận phụ trách cơ sở vật chất, chuyên môn có trách nhiệm lập kế hoạch cụ thể việc mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất; kế hoạch mua sắm bổ sung tài liệu chuyên môn, kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, ... để phân phối nguồn chi đảm bảo việc thu, chi đạt hiệu quả thiết thực, tiết kiệm, tránh lãng phí.

2. Việc thu, chi được thanh quyết toán và công khai theo kì, năm học theo quy định.

3. Phân công nhiệm vụ các cá nhân, bộ phận

a) Giáo viên chủ nhiệm các lớp: Có trách nhiệm triển khai các khoản thu, mức thu đến Phụ huynh học sinh theo đúng quy định và đảm bảo đúng thời gian, kế hoạch của nhà trường;

b) Bộ phận kế toán tài vụ: Có trách nhiệm lập các biểu mẫu thu, chi; tổng hợp số liệu; lập hồ sơ thanh quyết toán, tham mưu cho Hiệu trưởng về các hạng mục chi, định mức chi để đảm bảo theo đúng quy định của công tác tài chính hiện hành.

c) Hiệu trưởng: Triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thu, chi của giáo viên chủ nhiệm các lớp, bộ phận kế toán tài vụ; duyệt chi; xác nhận chi; duyệt các báo cáo tổng hợp số liệu, báo cáo quyết toán; xử lý các cá nhân vi phạm trong công tác tài chính.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh, các cá nhân, bộ phận kịp thời báo cáo Hiệu trưởng để có hướng giải quyết.

Nơi nhận:

- Phòng ...;
- Phòng ...;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG
Cao Văn Rồi

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Vũ Thị Chuyên

HAI PH